

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 2- NĂM HỌC 2024-2025
KHỐI 4-5 TUỔI

LỚP CHỒI 1

I. Phát triển thể chất:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ thực hiện được tố chất nhanh, mạnh, khéo léo và bền bỉ trong thực hiện bài tập tổng hợp. Trẻ có một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân. Trẻ biết ích lợi của việc ăn uống đủ lượng và đủ chất.	Cắt đường thẳng (cắt bi tít, cắt nỉ) Một số hành vi tốt trong ăn uống, sinh hoạt: Trẻ ăn từ tốn, nhai kỹ. Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe: Đeo khẩu trang khi đi ra đường để tránh bụi	Bật- nhảy từ trên cao xuống (cao 30 cm). Cài, cời cúc (cài và cời cúc áo sơ mi) Trườn sấp kết hợp chui qua cổng. Chạy 10m- ném xa một tay. Nhận biết một số biểu hiện khi bị ốm (nóng sốt, ho, sổ mũi, hắt hơi nhiều, chóng mặt, bỏ chơi...) và cách phòng tránh đơn giản	Tung cao hơn nữa Ai ném xa nhất Đi thay đổi tốc độ theo vật chuẩn Chạy chậm 60 Bò chui qua cổng dài 1,2m x 0,6m. Nhảy cao đập bóng. Nhảy tách chụm chân. Ném banh vào lon Đi dép đôi.		

Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. Trẻ biết kiểm soát được vận động. Trẻ biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.		Trườn sấp, trèo qua ghế dài 1,5 x 30cm. Đi trên ghế thể dục bước qua chướng ngại vật Bật chụm tách chân - ném trúng đích thẳng đứng (xa 1,2m x cao 1m).	Đi cầu khi Đá banh Cát nước: Chong chóng nước Đong nước vô chai Chuyền nước Xây lâu đài cát Vẽ tranh trên cát		
---	--	--	---	--	--

II. Phát triển nhận thức:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ biết phân loại các đối tượng theo 1-2 dấu hiệu. Trẻ biết phối hợp các giác quan để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	Đặc điểm bên ngoài của một số hoa gần gũi (hoa sen, hoa hồng...), lợi ích và tác hại đối với con người So sánh sự giống và khác nhau của 2 quả. Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống.	Số lượng 5 Làm thử nghiệm và sử dụng dụng cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán: Dầu nổi trong nước, Lọc xoáy trong chai So sánh độ lớn của 2 đối tượng.	Quan sát: Giàn bầu hồ lô Giàn khổ qua, Hoa hồng Quan sát sự giống nhau và khác nhau giữa hoa hồng và hoa cúc		

Trẻ biết sử dụng các số từ 1 – 5 để chỉ số lượng, số thứ tự. Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn. Trẻ biết nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Trẻ biết quan tâm đến chữ số, số lượng trong phạm vi 5 Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	Chữ số trong phạm vi 5: Số 5 Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình	So sánh số lượng trong phạm vi 4. Xác định vị trí của đồ vật so với bạn khác (phía phải-phía trái) Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo (cái hũ). Bé tìm hiểu về nghề gốm			
---	---	--	--	--	--

III. Phát triển ngôn ngữ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình

Trẻ biết tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích. Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. Trẻ biết làm lốm, đổ bột, bẻ loe đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. Trẻ biết bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn vẻ đẹp của các tác phẩm nghệ thuật Trẻ biết chú ý nghe, thích nghe và kể câu chuyện. Trẻ biết thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	Nghe các bài thơ phù hợp độ tuổi: Tâm sự của cái mũi Nghe các bài ca dao phù hợp độ tuổi Nghe các bài đồng dao phù hợp độ tuổi Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ nét mặt phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. Đọc ca dao – tục ngữ: Muốn sang thì bắc cầu Kiều, Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy Đọc đồng dao: Gánh gánh gồng gồng Đọc về Sử dụng kí hiệu để viết: Tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng Đọc diễn cảm bài thơ phù hợp độ tuổi: Em vẽ	Truyện Chỗ chơi nguy hiểm Bài thơ: Em yêu nhà em Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống: Nơi nguy hiểm Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện: Dê con nhanh trí Mô tả tranh ảnh. Truyện : Chó Sói và cừ non Bài vẽ: “Về Con kiến”. Truyện “Củ cải trắng”	Đọc đồng dao: Lộn cầu vòng Hiểu và làm theo yêu cầu của cô khi chơi các trò chơi: tự chuẩn bị và tự cất đồ chơi, nhường nhịn bạn khi chơi. Trẻ hiểu và làm theo yêu cầu của trò chơi “lộn cầu vòng”		
---	---	--	--	--	--

IV. Phát triển thẩm mỹ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC
----------	-------------------

	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ biết tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích. Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. Trẻ biết làm lổm, lỗ bẹt, bẻ lóc đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. Trẻ biết bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn vẻ đẹp của các tác phẩm nghệ thuật Trẻ biết chú ý nghe, thích nghe và kể câu chuyện. Trẻ biết thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách: Cháu yêu bà Trẻ sử dụng các kỹ năng nặn (làm lổm, bẻ lóc, vuốt nhọn, ấn cong) để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng	Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn, chỉ, sờ về đẹp của các tác phẩm nghệ thuật: truyện kể, kịch, tranh vẽ, gốm... Bài hát: Thật là hay Gõ đệm theo tiết tấu: Cháu yêu bà, Một con vịt Nặn các con vật sống trong rừng Kỹ năng cắt (cắt đường thẳng, đường cong) để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng: cầu vồng, cái cây, ngôi nhà... Bài hát “Lá xanh”. Bài hát: Múa đàn	Thể hiện cảm xúc khi ngắm nhìn vẻ đẹp màu sắc, hình dạng của hoa, lá, giàn khổ qua... Yêu thiên nhiên		

V. Phát triển tình cảm-kỹ năng xã hội

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ biết biểu lộ cảm xúc tức giận qua nét mặt cử chỉ. Trẻ có kỹ năng cắm hoa, trồng cây vào chậu Trẻ biết bảo vệ và chăm sóc cây cối Trẻ biết không bẻ cành, bứt hoa. Trẻ thực hiện được một số quy định ở gia đình	Một số quy định ở gia đình: Chào hỏi ông bà, cha mẹ khi đi học về. Khi có khách đến nhà. Tối đi ngủ đúng giờ Bảo vệ và chăm sóc cây cối: Nhặt lá vàng, bón phân, nhổ cỏ, tưới cây. Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp: Qua cử chỉ, nét mặt	Một số kỹ năng sống: Kỹ năng rót nước Kỹ năng xếp hàng thẳng và chờ đến lượt Không đi theo và nhận quà của người lạ Phân biệt hành vi đúng sai, tốt xấu "Giờ ngủ của lớp" Tiết kiệm điện: Tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng Thể hiện tình cảm với người thân trong gia đình qua hình ảnh. Làm bánh phục linh Hành vi đúng sai khi đọc sách	Bé hoạt động theo nhóm phân công công việc khi chơi các trò chơi cùng bạn: Di chuyển bánh xe quay, đi dép đôi - dép 3, chơi nước, chơi cát Bảo vệ và chăm sóc cây cối: Nhặt lá vàng, bón phân, nhổ cỏ, tưới cây...		

LỚP CHỒI 2

I. Phát triển thể chất:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ có một số hiểu biết về thực phẩm và ích lợi của việc ăn uống đối với sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân. Trẻ biết nói tên một số món ăn hàng ngày Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống. Trẻ biết và không nên nghịch các vật sắc, nhọn. Trẻ biết làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt	Hô hấp 4: Còi tàu tu tu... Tay 4: Tay ngập trước ngực, quay cẳng tay và đưa ngang Chân 4: Bước khụy chân ra phía trước, chân sau thẳng Bụng 4: Đứng đan tay ra sau lưng, gập người về phía trước Bật 4: Bật luân phiên chân trước chân sau Lắp ráp sáng tạo Lợi ích của vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người Sau giờ học về nhà ngay không tự ý đi chơi Trẻ nằm ngủ ngay ngắn không nói chuyện Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn Gọi người giúp đỡ khi có trường hợp khẩn cấp: cháy, té, trầy xước, bạn bị nhốt trong nhà vệ sinh, có người bị chảy máu bị té xuống nước...)	Chạy chậm 60 - 80m Bật xa 35 - 40m Chuyển bắt bóng qua đầu qua chân Ném xa bằng 1 tay Tung bóng lên cao và bắt bóng Trèo qua ghế dài 1,5m x 30m Xoắn (Tết sợi đôi)	Chạy chậm 30-60m trong 12 giây		

II. Phát triển nhận thức:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ có khả năng phân loại có chủ định Trẻ có một số hiểu biết ban đầu về sự vật, hiện tượng xung quanh Trẻ biết phân loại các đối tượng theo 1-2 dấu hiệu Trẻ biết nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4-5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ : bằng	Các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con vật Đặc điểm bên ngoài của một số quả gần gũi (quả dừa, quả quyết, quả cam...), lợi ích và tác hại đối với con người	Phân loại quả theo 1-2 dấu hiệu: dài – tròn, da sần – trơn láng, nhiều hạt – ít hạt.... Phân loại cây theo 1-2 dấu hiệu: lá to – lá nhỏ, có trái – không có trái... Gộp hai nhóm đối tượng và đếm (Số lượng 5) Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn (số lượng 3) Đếm trên đối tượng trong phạm vi 6	Đặc điểm, tính chất của sỏi. Các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống của cây Đặc điểm bên ngoài của con vật (con Thỏ, con chó, con gà...) gần gũi, lợi ích và tác hại đối với con người		

nhau, nhiều hơn, ít hơn. Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. Trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây Trẻ biết một số hiện tượng thời tiết theo mùa (mùa nắng, mùa mưa) và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người					
---	--	--	--	--	--

III. Phát triển ngôn ngữ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của đồng dao phù hợp với độ tuổi. Trẻ thực hiện được 2 -3 yêu cầu liên tiếp Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	Lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại Đọc biểu cảm ca dao, đồng dao : + Nu Na nu nống- Cái bóng + Công cha như núi Thái Sơn + Lộn cầu vòng Kể chuyện theo tranh minh họa.	Truyện: Cây tre trăm đốt Thơ “bé giữ vệ sinh môi trường” Thơ “hoa kết trái” Truyện : “Quả táo của ai”	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giờ từng trang xem tranh ảnh. Trẻ nhận dạng được một số chữ cái		

Trẻ sử dụng được các từ chỉ sự vật, đặc điểm Trẻ biết đọc thuộc bài đồng dao. Trẻ biết đọc diễn cảm một số bài thơ phù hợp độ tuổi. Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc. Trẻ có thể nghe hiểu nội dung các câu đơn. Trẻ biết kể lại truyện đã được nghe	Trẻ biết sử dụng các từ “Cảm ơn”, “xin lỗi” trong giao tiếp Xem và lật sách đúng cách Trẻ biết tập tô, tập đồ các nét chữ		Trẻ biết sử dụng các từ “Cảm ơn”, “xin lỗi” trong giao tiếp		
--	--	--	--	--	--

IV. Phát triển thẩm mỹ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình. Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời. Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	Trẻ thể hiện thái độ, tình cảm trong tác phẩm nghệ thuật Nghe và nhận biết thể loại dân ca Trẻ phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm bé thích hay có bố cục cân đối, hài hoà Nghe và đoán một số âm thanh Lựa chọn và thể hiện các hình thức vận động theo nhạc	Hát: Vì sao mèo rửa mặt Nghe hát: Lý cây bông Vỗ tay theo nhịp: Cá vàng bơi Nặn: Củ cà rốt Gấp quạt giấy Vẽ cầu vồng Xé dán ruộng bậc thang	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. Trẻ biết thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình về tác phẩm tạo hình.		

Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Trẻ biết vẽ phối hợp cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Trẻ biết xé theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình. Trẻ biết bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe các bài hát, bản nhạc Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau: nhạc buồn Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn vẻ đẹp của các hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống: Mưa, cầu vồng Trẻ sử dụng các kỹ năng nặn (vuốt nhọn, uốn cong, lăn tròn) để tạo ra sản phẩm có					
---	--	--	--	--	--

màu sắc, kích thước, hình dáng					
--------------------------------	--	--	--	--	--

V. Phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với sự vật, hiện tượng xung quanh. Trẻ có một số kỹ năng sống. Trẻ biết nói những việc gì bé có thể làm được. Trẻ biết tự chọn đồ chơi theo ý thích. Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao. Trẻ nhận biết cảm xúc tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh. Trẻ biết lễ hội của quê hương, đất nước.	Tiết kiệm điện, nước Mạnh dạn nói ý kiến của bản thân Trẻ nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua âm nhạc Thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc	Phép lịch sự khi đi mua hàng Hành vi đúng – sai khi tham gia giao thông Kỹ năng buộc dây giày Bé thực hiện một số quy tắc ở lớp và gia đình. Dạy trẻ biết bảo vệ bản thân	Bảo vệ chăm sóc con vật, cây cối Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc Trẻ biết không bẻ cành, bứt hoa		

Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình Trẻ biết chào hỏi lễ phép. Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung. Trẻ biết tắt quạt tắt điện khi ra khỏi phòng. Trẻ biết phân biệt hành vi “đúng”- “sai”, “tốt” – “xấu”					
---	--	--	--	--	--

LỚP CHƠI 3

I. Phát triển thể chất:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC			
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề
- Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế. - Trẻ có khả năng phối hợp các giác quan và vận động; vận động nhịp	- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh béo phì.(béo phì, lười vận động, ăn nhiều đồ dầu mỡ,...) - Lợi ích của việc vệ sinh môi trường với sức khỏe con người	- Bật liên tục qua vòng kết hợp ném bóng. - Ném xa bằng 2 tay. - Bò chui qua ống dài (1,2m x 0,6m) - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát.	- Bật liên tục qua vòng kết hợp ném bóng. - Ném xa bằng 2 tay. - Bò chui qua ống dài (1,2m x 0,6m) - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát	

nhàng, biết định hướng trong không gian. - Trẻ có kỹ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay. - Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động. - Trẻ biết lợi ích của việc vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống. - Trẻ biết ăn không rơi vãi, đồ thức ăn. - Trẻ biết ích lợi của việc ăn uống đủ lượng và đủ chất.	- Tập luyện thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. + Ăn từ tốn, nhai kĩ. - Ăn gọn gàng. (giờ ăn) - Các loại rau có ích cho sức khỏe (giờ ăn) - Biết cài, cởi cúc áo, quần. (giờ ngủ) - Không đùa giỡn trước khi ngủ	- Chạy chậm 60- 80m. - Trẻ biết màu sắc và mùi vị của quả cam, nước cam. Cam giàu chất vitamin C, tăng sức đề kháng cho cơ thể. - Trẻ nói được muốn cơ thể khỏe mạnh cần phải ăn đủ chất, đủ lượng, ngủ đúng giờ giấc, giữ gìn vệ sinh thân thể. - Trẻ kể được tên 4 nhóm chất dinh dưỡng lợi ích của các nhóm thực phẩm đối với sự phát triển của cơ thể.	- Nhảy cao qua chướng ngại vật. - Nhảy cao đập bóng. - Nhảy tách chum chân. - Đi theo hướng chân vệt.	
--	--	---	--	--

II. Phát triển nhận thức:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC			
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề
- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 54 đếm và nói kết quả. - Trẻ biết chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai hình.	- So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4. (HĐ chiều) - Tên địa chỉ của trường. (HĐ chiều) - Đặc điểm bên ngoài của các cây gần gũi (cây trầu bà, cây phượng, cây sake, cây bàng...), lợi ích và tác	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm (Số lượng 4) - Nhận biết các biểu hiện bệnh (sốt, ho, mệt mỏi, nhức tay chân....) và xử lý kịp thời - So sánh sự giống nhau và khác nhau: hình tròn, hình vuông.	- Đặc điểm bên ngoài của các cây gần gũi (cây trầu bà, cây phượng, cây sake, cây bàng...), lợi ích và tác hại đối với con người. - So sánh sự giống nhau và khác nhau của 2-3 đồ chơi: Xích đu,	

- Trẻ nhận biết 1 số biểu hiện bệnh và xử lí kịp thời. - Trẻ biết đo dung tích bằng một đơn vị đo. - Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ : bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. - Trẻ có một số hiểu biết ban đầu về sự vật xung quanh. - Trẻ biết nói được họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình. - Trẻ có khả năng so sánh có chủ định.	- hại đời với con người. (HĐNT) - Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình. (HĐ chiều) - So sánh sự giống nhau và khác nhau của 2-3 đồ chơi: Xích đu, bập bênh, cầu trượt, gạch – mút xốp (HĐNT)	- Trẻ biết một số hiện tượng thời tiết theo mùa (mùa nắng, mùa mưa) - Trẻ biết so sánh chiều cao 3 đối tượng, sắp xếp thứ tự chiều cao 3 đối tượng - Nhận biết số lượng trong phạm vi 7 - Xác định vị trí so với người khác - Đo dung tích bằng một đơn vị đo.	- bập bênh, cầu trượt, gạch – mút xốp. - Quan sát: + Cây chuối + Cây khế + Hoa lan.	
---	--	--	---	--

III. Phát triển ngôn ngữ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC			
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề
- Trẻ biết nghe, hiểu nội dung truyện kể phù hợp độ tuổi. - Trẻ đọc thuộc hò, vè, đồng dao.	- Hiểu các từ chỉ công dụng: + Từ chỉ công dụng của cây, hoa: che bóng mát, làm thuốc chữa bệnh, làm đẹp...	- Trẻ biết nói từ chỉ khái quát qua hình ảnh. - Thơ: về trái cây - Thơ: Em luôn nhẹ nhàng - Truyện “Cậu bé mũi dài”	- Hiểu các từ chỉ công dụng: - Từ chỉ công dụng của cây, hoa: che bóng	

- Trẻ biết đọc diễn cảm một số bài thơ phù hợp độ tuổi - Trẻ biết kể lại truyện đã được nghe. - Trẻ hiểu được các từ chỉ công dụng. - Trẻ sử dụng được các loại câu phủ định. - Trẻ biết đóng kịch.	- Nghe các bài ca dao phù hợp độ tuổi - Nghe hiểu nội dung các câu mở rộng - Nghe các bài đồng dao phù hợp độ tuổi: - Sử dụng được các loại câu phủ định * Đọc diễn cảm bài thơ phù hợp độ tuổi:	- Trẻ biết sử dụng câu ghép - Thơ: Phải là hai tay - Truyện “Hoa dâm bụt” - Thơ “Đôi bàn tay nhỏ xinh”	mát, làm thuốc chữa bệnh, làm đẹp...	
---	--	---	--------------------------------------	--

IV. Phát triển thẩm mỹ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC			
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề
- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu của bài hát. - Trẻ biết hát đúng giai điệu, rõ lời, thể hiện sắc thái một số bài hát trong độ tuổi. - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. - Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. - Trẻ biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn vẻ đẹp của các hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống: ánh nắng, mưa, cầu vồng... (HĐNT) - Sử dụng các dụng cụ gỗ đẽm theo phách : - Sử dụng các kỹ năng vẽ (phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn) để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng. (HĐVC) - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét. (HĐ chiều)	- Tạo hình: gấp con mèo. - Bé làm túi giấy - Vận động bài hát “Cháu vẽ ông mặt trời”. - Trẻ biết sử dụng các kỹ năng lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt, uốn cong để tạo thành sản phẩm theo ý thích - Nghe “Chim bay” - Hát ‘ Múa đàn” - Hát “Mây và gió” - Vỗ theo tiết tấu “Một con vịt”	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn vẻ đẹp của các hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống: ánh nắng, mưa, cầu vồng	

đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên - Trẻ biết thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình.	- Nghe các loại nhạc khác nhạc thiếu nhi, nhạc quê hương, nhạc không lời, nhạc bolero,...). (trò chuyện sáng) - Sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm. (HĐ chiều) \			
---	---	--	--	--

V. Phát triển tình cảm-kỹ năng xã hội

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC			
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề
- Trẻ có một số kỹ năng sống. - Trẻ có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với con người. - Trẻ có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với hiện tượng xung quanh. - Trẻ biết phân biệt hành vi “đúng”- “sai”, “tốt” – “xấu”. - Trẻ có một số phẩm chất cá nhân tốt. - Trẻ biết nói những việc gì bé có thể làm được. - Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi qua nét	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp + Xếp hình. (HĐVC) - Phân biệt hành vi đúng sai – Tốt xấu : + Trong gia đình (HĐ chiều) + Không mở cửa hay đi theo người lạ. - Một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, tự lực. (HĐNT) + Phụ bạn lấy giấy, bút màu - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.	- Trẻ biểu nhận biết một số trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh: Vui,buồn,tức giận - Bé làm gì khi có trộm vào nhà - Bé tiết kiệm điện - Kỹ năng mặc áo khoác - Kìm chế cảm xúc tiêu cực - Phép lịch sự khi đến nhà người khác - Kỹ năng mang giày bata - Kỹ năng trồng cây vào chậu.	- Một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, tự lực. - Bảo vệ chăm sóc con vật và cây cối. - Không bẻ cành, ngắt hoa.	

mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.				
---------------------------------------	--	--	--	--

LỚP CHỒI 4

VI. Phát triển thể chất:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế. Trẻ có khả năng kiểm soát được vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian. Trẻ có kĩ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay. Trẻ tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	- Nhận biết một số biểu hiện khi bị ốm (nóng sốt, ho, sổ mũi, hắt hơi nhiều, chóng mặt, bỏ chơi...) và cách phòng tránh đơn giản - Trẻ biết ăn từ tốn, nhai kỹ - Trẻ biết ăn không nói chuyện - Trẻ biết kỹ năng “Tết sơi đôi”.	Chạy chậm 60m- 80m Trẻ nhận biết một số trường hợp khẩn cấp để gọi người giúp đỡ khi có bạn bị té, trầy xước. Bò bằng bàn tay, bàn chân 3-4m Trẻ biết phân biệt và gọi tên các món ăn quen thuộc hàng ngày và dạng chế biến đơn giản như: Rau có thể luộc, nấu canh; Thịt có thể luộc, rán, kho; Gạo nấu cơm, nấu cháo. Biết được lợi ích của các món ăn này đối với sức khỏe. Trẻ biết tên bốn nhóm thực phẩm: chất đạm, chất béo, vitamin và tinh bột, biết	Tung bóng lên cao và bắt bóng. Trèo qua ghế dài 1,5m x 30m. Trườn theo hướng thẳng Lăn bóng bằng 2 tay theo hướng thẳng. Bò trong đường đích dắc. Nhảy cao đập bóng. Tìm và xóa cặp số giống nhau (xóa bằng cọ, bàn chải, bình xịt nước) Vẽ sáng tạo trên băng keo Chong chóng nước		

Trẻ có một số hành vi và thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống. Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở		được giá trị dinh dưỡng của các nhóm thực phẩm đối với cơ thể người. Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m Chuyên bóng qua đầu	Ống dẫn nước Vẽ sáng tạo lên bảng đen (vẽ bằng phấn) Chơi cát: ray cát, làm bánh, xây lâu đài cát... Nhảy qua vật cản Thổi thuyền (trên ống nước) Kéo mo cau		
--	--	---	--	--	--

VII. Phát triển nhận thức:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề: Thực vật	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng . - Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau.	- Số thứ tự trong phạm vi 4 - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn	Trẻ biết được tên gọi của 3 loại đậu: đậu đen, đậu xanh, đậu ngự, biết được hình dạng, màu sắc, công dụng của 3 loại đậu trên. Một số đặc điểm, tính chất của nước. Xác định vị trí đồ vật theo các hướng cơ bản của trẻ. Trẻ đánh dấu □ vào ô trống cạnh con vật cùng loài có số lượng 8. (Trẻ	Quan sát: Con Thỏ. Sân trường ngày tết Nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống của cây Gọi cô giáo khi bản thân hoặc thấy bạn của mình bị té, chảy máu, ngất xỉu...trong khi đang chơi		Trẻ biết gọi tên, phân biệt được một số đặc điểm nổi bật của cá loại lá cây: về màu sắc, hình dạng (lá bàng, lá bưởi, lá húng chanh, lá dong...) bằng các giác quan

- Trẻ phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu. - Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 - Trẻ sử dụng các con số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự -Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác. - Trẻ có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý, ghi nhớ có chủ định.		thực hiện bài tập toán trang 9) Trẻ biết đo dung tích bằng 1 đơn vị đo (cái hũ). Bé phân loại hoa Trẻ biết đếm số trong phạm vi 4, nhận biết số 4.			
---	--	--	--	--	--

VIII. Phát triển ngôn ngữ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HĐNT	Chủ đề: Thực vật	
				Sự kiện	Nội dung chương trình

- Trẻ có khả năng biểu đạt bằng nhiều cách khác nhau (lời nói, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ...). Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được. - Trẻ có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện -Trẻ có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ phù hợp với độ tuổi. Đọc biểu cảm bài thơ. - Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện. Kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân. - Trẻ biết “Đọc” truyện qua các tranh	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ nét mặt phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. - Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nơi nguy hiểm. - Nghe các bài ca dao phù hợp độ tuổi.	-Câu chuyện “Giọt nước tí xíu” -Câu chuyện “Gấu con bị đau răng” -Thơ: Bé làm họa sĩ -Thơ “Thỏ bông bị ốm”. -Truyện “Chó Sói và cừu non” -Thơ “Quả Thị” -Chuyện “sự tích hoa hồng”	- Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh. - Lắng nghe ý kiến, suy nghĩ của bạn và trao đổi cùng bạn. (Thể hiện thông qua hoạt động quan sát)	Trẻ nhớ được tên bài thơ “Cây dây leo”, hiểu được nội dung của bài thơ. Trẻ biết đọc thơ nhịp nhàng và diễn cảm.
---	--	--	---	--

IX. Phát triển thẩm mỹ

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC
----------	-------------------

	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề : Thực vật	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình. - Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ - Trẻ phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm - Trẻ vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn vẻ đẹp của các tác phẩm nghệ thuật: truyện kể, kịch, tranh vẽ, gốm... - Trẻ được sống trong môi trường đẹp: thiên nhiên, sân vườn, cảnh quan, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi - Trẻ cảm nhận vẻ đẹp trong thiên nhiên. Yêu thiên nhiên	Nặn tạo thành chùm nho. Vẽ hoa mùa xuân. Vẽ quả. Xé dán đàn cá Xếp hình “Con ếch” Trẻ biết tạo hình thọt lặn bằng nguyên vật liệu mở (Tự chọn dụng cụ, NVL để tạo ra sản phẩm theo ý thích) Dạy hát “Con chuồn chuồn” Hát: màu hoa	Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn quan sát vẻ đẹp của cuộc sống: cảnh đẹp ngày xuân (cây cối hoa lá xanh tươi bày trí đẹp mắt). Màu sắc, hình dạng, thức ăn của con Thỏ. Màu sắc của nắng lúc buổi sáng và nắng lúc buổi trưa...		- Vẽ quả.

- Trẻ xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau - Trẻ nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích					
--	--	--	--	--	--

X. Phát triển tình cảm-kỹ năng xã hội

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC				
	Sinh hoạt	Giờ học	HDNT	Chủ đề: Thực vật	
				Sự kiện	Nội dung chương trình
- Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được. - Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi)	- Bảo vệ và chăm sóc cây cối: Tưới cây, nhổ cỏ, nhặt lá vàng... - Không bẻ cành bứt hoa - Một số quy định ở gia đình: + Chào hỏi ông bà, cha mẹ khi đi học về. Khi có khách đến nhà. + Ở nhà phải dọn đồ chơi gọn gàng khi chơi xong + Tối đi ngủ đúng giờ	- Trẻ biết không đi theo và không nhận quà của người lạ, biết kêu cứu khi bị người lạ tấn công. - Mặc áo thể nào là đúng cách. - Nói lời yêu thương - Không mở cửa cho người lạ vào nhà	Bảo vệ và chăm sóc cây cối: Nhặt lá vàng, bón phân, nhổ cỏ, tưới cây... Không bẻ cành, ngắt hoa.		Trẻ thích chăm sóc và bảo vệ cây xanh. Trẻ nhận biết được một số hành vi đúng, sai khi chăm sóc và bảo vệ các cây xanh và hoa.

- Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định. - Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở. - Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...) - Trẻ thích chăm sóc cây thân thuộc. - Trẻ biết là không nên bẻ cành, bứt hoa.	+ Không xem tivi, điện thoại khi ở nhà	-Trẻ biết thể hiện tình cảm với bạn bè qua hình ảnh, cử chỉ -Trẻ biết sắp xếp đồ dùng đồ chơi của lớp, biết phụ giúp cô lau và quét dọn lớp.			
--	--	---	--	--	--

Ngày 28 tháng 1 năm 2025

Tổ trưởng chuyên môn

Trần Thị Thu

